

Số: 122/BC-BTC

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2023

## BÁO CÁO

### Đánh giá tác động của chính sách

(Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân)

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

## I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẤP TỔNG QUAN

### 1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 13 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 quy định Chính phủ có trách nhiệm quy định chi tiết về thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 106 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Nghị định số 29/2018/NĐ-CP được ban hành là cơ sở pháp lý quan trọng trong việc thực hiện xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. Sau hơn 05 năm thực hiện, Bộ Tài chính đã: (i) đề nghị các Bộ, ngành, địa phương báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ; (ii) chủ động thực hiện rà soát các quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP; (iii) tổng hợp các phản ánh, kiến nghị của một số bộ, ngành, địa phương trong quá trình quản lý cho thấy việc triển khai thực hiện vẫn bản nêu trên tại các Bộ, ngành, địa phương đã thu được những kết quả ban đầu, song vẫn còn tồn tại, vướng mắc trong tổ chức thực hiện Nghị định như:

**Thứ nhất**, việc xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với một số loại tài sản là không cần thiết hoặc không phù hợp với bản chất, mô hình tổ chức của đối tượng tiếp nhận tài sản.

**Thứ hai**, tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân bao gồm rất nhiều loại tài sản khác nhau, liên quan đến liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực và pháp luật chuyên ngành như: xử lý vi phạm hành chính, xử lý tài sản trong tố tụng hình sự, quản lý thị trường, hải quan, kiểm lâm, công an, biên phòng, tiền tệ, đầu tư, doanh nghiệp... với các chủ thể thực hiện khác nhau. Do đó, việc tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định chung một trình tự, thủ tục lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản dẫn đến phát sinh vướng mắc, không phù hợp đối với một số loại tài sản.

**Thứ ba**, trình tự, thủ tục lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP chưa phù hợp với thực tiễn của một số lĩnh vực có khối lượng phát sinh rất lớn như: quản lý thị trường, hải quan, công an, cảnh sát biển, bộ đội biên phòng... Đồng thời, cũng tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP chưa quy định cụ thể về thủ tục hành chính, hồ sơ khi lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản (nội dung này đang được quy định tại Thông tư số 57/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính).

**Thứ tư**, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định về thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý trên cơ sở mức giá trị tài sản (mức 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản) là không phù hợp, dẫn đến phát sinh vướng mắc trong thực hiện. Vì việc xác định thế nào là “đơn vị tài sản” để xác định thẩm quyền quyết định là không phù hợp, khả thi đối với một số loại hàng hóa như: xăng dầu, thực phẩm, khẩu trang, hàng tiêu dùng...

**Thứ năm**, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP chưa quy định cụ thể việc xác định giá trị tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tương ứng đối với từng loại tài sản để xác định giá khởi điểm/giá bán chỉ định/giá bán niêm yết khi thực hiện xử lý tài sản theo hình thức bán đấu giá/bán chỉ định/bán niêm yết hoặc giao, điều chuyển cho các đối tượng quản lý, sử dụng. Việc tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP dẫn chiếu sang thực hiện theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ là không phù hợp, phát sinh vướng mắc trong thực hiện.

**Thứ sáu**, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là máy móc, thiết bị, các tài sản khác chỉ xử lý theo hình thức giao hoặc điều chuyển tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng nếu có tỷ lệ chất lượng còn lại từ 50% trở lên. Theo ý kiến của một số địa phương việc đánh giá chất lượng còn lại của tài sản khó khăn do không thuê được đơn vị có chức năng hoặc việc đánh giá không có cơ sở, cảm tính.

**Thứ bảy**, về xác lập quyền sở hữu toàn dân và xử lý tài sản đối với một số loại tài sản có phát sinh vướng mắc, như: (i) Tài sản do tổ chức, cá nhân tặng, cho, tài trợ, viện trợ; (ii) tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án; (iii) tài sản tịch thu là vàng bạc đá quý, kim loại quý; (iv) tài sản tịch thu là ngoại tệ; (v) tài sản quý hiếm tài sản là bộ phận (mẫu vật) của động vật rừng quý hiếm.

**Thứ tám**, về quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản

Từ thực tế trên, việc sửa đổi Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là cần thiết.

## **2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

- Mục tiêu tổng thể

Trên cơ sở một số khó khăn cần được tháo gỡ như nêu ở trên, căn cứ ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, dự thảo Nghị định được xây dựng trên nguyên tắc kế thừa các nội dung còn phù hợp tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP và bổ

sung các quy định cụ thể hơn, phù hợp với thực tiễn, đơn giản hóa trong quá trình thực hiện.

- Mục tiêu cụ thể

Việc xây dựng Nghị định nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý, bổ sung các quy định về các vấn đề chưa có quy định điều chỉnh, giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn để tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

- Quan điểm xây dựng Nghị định:

**Thứ nhất**, phù hợp với các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và pháp luật có liên quan (dân sự, đầu tư, ngân sách nhà nước, viện trợ...); đồng thời, giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn trong thời gian vừa qua.

**Thứ hai**, đảm bảo tính đồng bộ với các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ ban hành.

**Thứ ba**, cải cách thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp thẩm quyền, cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết trong việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

### **1. Chính sách 1: Phạm vi điều chỉnh**

#### **1.1. Xác định vấn đề bất cập**

Thực tiễn cho thấy một số loại tài sản thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản là không cần thiết hoặc không phù hợp với bản chất, mô hình tổ chức của đối tượng tiếp nhận tài sản, như:

- Tài sản là tiền Việt Nam, ngoại tệ do tổ chức, cá nhân trong nước hiến, biếu, tặng cho, đóng góp, viện trợ, tài trợ cho cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội.

- Tài sản do tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hiến, biếu, tặng cho, đóng góp, viện trợ, tài trợ hoặc chuyển giao theo các hình thức khác cho doanh nghiệp, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội.

- Tài sản do bên nước ngoài chuyển giao cho Bên Việt Nam (doanh nghiệp nhà nước) trong công ty liên doanh khi hết thời hạn hoạt động của dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư.

#### **1.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Quy định cụ thể hơn về tài sản thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

#### **1.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Làm phát sinh thủ tục, không cần thiết hoặc không phù hợp với bản chất, mô hình tổ chức của đối tượng tiếp nhận tài sản.

Phương án 2: Quy định các loại tài sản trên không thuộc trường hợp phải xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định tại Nghị định này.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh trong việc quản lý, xử lý các loại tài sản này.

- Tác động tiêu cực: Không có.

#### **1.4. Kiến nghị và kết luận:**

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình quản lý, xử lý đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

### **2. Chính sách 2:**

#### **2.1. Xác định vấn đề bất cập**

Tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân bao gồm rất nhiều loại tài sản khác nhau, liên quan đến liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực và pháp luật chuyên ngành như: xử lý vi phạm hành chính, xử lý tài sản trong tố tụng hình sự, quản lý thị trường, hải quan, kiểm lâm, công an, biên phòng, tiền tệ, đầu tư, doanh nghiệp.... với các chủ thể thực hiện khác nhau. Việc tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định chung một trình tự, thủ tục lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản dẫn đến phát sinh vướng mắc, không phù hợp đối với một số loại tài sản, nhất là trong một số lĩnh vực có khối lượng phát sinh rất lớn như: quản lý thị trường, hải quan, công an, cảnh sát biển, bộ đội biên phòng... Đồng thời, cũng tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP chưa quy định cụ thể về thủ tục hành chính, hồ sơ khi lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản (nội dung này đang được quy định tại Thông tư số 57/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính).

#### **2.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Quy định cụ thể về trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và trình tự, thủ tục lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tương ứng đối với từng loại tài sản.

#### **2.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Không phù hợp, phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Phương án 2: Quy định cụ thể về trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và trình tự, thủ tục lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tương ứng đối với từng loại tài sản.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh trong việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và trình tự, thủ tục lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

- Tác động tiêu cực: Không có.

#### **2.4. Kiến nghị và kết luận:**

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình quản lý, xử lý đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

### **3. Chính sách 3:**

#### **3.1. Xác định vấn đề bất cập**

Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định về thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý trên cơ sở mức giá trị tài sản (mức 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản) là không phù hợp, dẫn đến phát sinh vướng mắc trong thực hiện. Vì việc xác định thế nào là “đơn vị tài sản” để xác định thẩm quyền quyết định là không phù hợp, khả thi đối với một số loại hàng hóa như: xăng dầu, thực phẩm, khâu trang, hàng tiêu dùng...

#### **3.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Giải quyết vướng mắc, bất cập trong xác định thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản thời gian qua.

#### **3.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Không phù hợp, phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Phương án 2: Bỏ quy định căn cứ vào mức giá trị tài sản để xác định thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh thời gian qua.

- Tác động tiêu cực: Không có.

#### **3.4. Kiến nghị và kết luận:**

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình quản lý, xử lý đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

### **4. Chính sách 4:**

#### **4.1. Xác định vấn đề bất cập**

Nghị định số 29/2018/NĐ-CP chưa quy định cụ thể việc xác định giá trị tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tương ứng đối với từng loại tài sản để xác định giá khởi điểm/giá bán chỉ định/giá bán niêm yết khi thực hiện xử lý tài sản theo hình thức bán đấu giá/bán chỉ định/bán niêm yết hoặc giao, điều chuyển cho các đối tượng quản lý, sử dụng. Việc tại Nghị định số 29/2018/NĐ-

CP dẫn chiếu sang thực hiện theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ là không phù hợp với đặc thù của tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, phát sinh vướng mắc trong thực hiện.

#### **4.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Quy định cụ thể việc xác định giá trị tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tương ứng đối với từng loại tài sản và hình thức xử lý tài sản.

#### **4.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Không phù hợp, phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Phương án 2: Quy định cụ thể việc xác định giá trị tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tương ứng đối với từng loại tài sản để xác định giá khởi điểm/giá bán chỉ định/giá bán niêm yết khi thực hiện xử lý tài sản theo hình thức bán đấu giá/bán chỉ định/bán niêm yết hoặc giao, điều chuyển cho các đối tượng quản lý, sử dụng; đồng thời quy định rõ, đối với trường hợp tài sản được xử lý theo hình thức chuyển giao cho cơ quan chuyên ngành quản lý, xử lý hoặc tiêu hủy thì không phải xác định giá trị tài sản.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh thời gian qua.

- Tác động tiêu cực: Không có.

#### **4.4. Kiến nghị và kết luận:**

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình quản lý, xử lý đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

### **5. Chính sách 5:**

#### **5.1. Xác định vấn đề bất cập**

Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là máy móc, thiết bị, các tài sản khác chỉ xử lý theo hình thức giao hoặc điều chuyển tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng nếu có tỷ lệ chất lượng còn lại từ 50% trở lên. Theo ý kiến của một số địa phương việc đánh giá chất lượng còn lại của tài sản khó khăn do không thuê được đơn vị có chức năng hoặc việc đánh giá không có cơ sở, cảm tính.

#### **5.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Giải quyết vướng mắc, bất cập trong xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo hình thức giao, điều chuyển tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng.

#### **5.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Không phù hợp, phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Phương án 2: Bỏ quy định đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là máy móc, thiết bị, các tài sản khác chỉ xử lý theo hình thức giao hoặc điều chuyển tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng nếu có tỷ lệ chất lượng còn lại từ 50% trở lên. Theo đó, cơ quan, người có thẩm quyền khi phê duyệt phương án xử lý tài sản sẽ phải thực hiện xem xét, đánh giá tính phù hợp của việc giao hoặc điều chuyển tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng trước khi phê duyệt phương án xử lý tài sản.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh thời gian qua.

- Tác động tiêu cực: Không có.

#### **5.4. Kiến nghị và kết luận:**

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình quản lý, xử lý đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

### **6. Chính sách 6:**

#### **6.1. Xác định vấn đề bất cập**

Về xác lập quyền sở hữu toàn dân và xử lý tài sản đối với một số loại tài sản có phát sinh vướng mắc và chưa đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với pháp luật có liên quan (pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về viện trợ, pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư, pháp luật về ngoại hối...), như: (i) Tài sản do tổ chức, cá nhân tặng, cho, tài trợ, viện trợ; (ii) tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án; (iii) tài sản tịch thu là vàng bạc đá quý, kim loại quý; (iv) tài sản tịch thu là ngoại tệ; (v) tài sản quý hiếm tài sản là bộ phận (mẫu vật) của động vật rừng quý hiếm.

#### **6.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Giải quyết vướng mắc, bất cập trong xử lý các loại tài sản (i) Tài sản do tổ chức, cá nhân tặng, cho, tài trợ, viện trợ; (ii) tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án; (iii) tài sản tịch thu là vàng bạc đá quý, kim loại quý; (iv) tài sản tịch thu là ngoại tệ; (v) tài sản quý hiếm tài sản là bộ phận (mẫu vật) của động vật rừng quý hiếm.

#### **6.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Không phù hợp, phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Phương án 2: Rà soát, sửa đổi các quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP về việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các loại tài sản nêu trên.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh thời gian qua.

- Tác động tiêu cực: Không có

#### **6.4. Kiến nghị và kết luận:**

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình quản lý, xử lý đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

### **7. Chính sách 7:**

#### **7.1. Xác định vấn đề bất cập**

(i) Theo quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP thì số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công làm chủ tài khoản; tuy nhiên, chưa quy định rõ chủ tài khoản tạm giữ tại nơi xử lý tài sản hay nơi đặt trụ sở của cơ quan phê duyệt phương án xử lý tài sản.

(ii) Theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP thì việc thanh toán chi phí vận chuyển, giao nhận, bảo quản được thực hiện từ khi có quyết định tạm giữ hoặc quyết định tịch thu đến khi hoàn thành việc xử lý tang vật, phương tiện bị tịch thu do vi phạm hành chính.

Tuy nhiên, đối với các tài sản khác (vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu; tài sản của vụ việc vi phạm hành chính chuyển sang xử lý hình sự bị tịch thu; các tài sản khác được xác lập quyền sở hữu toàn dân) thì tại Nghị định 29/2018/NĐ-CP chưa có quy định cho phép thanh toán các chi phí phát sinh trước thời điểm có quyết định tịch thu hoặc xác lập sở hữu toàn dân về tài sản.

#### **7.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Giải quyết vướng mắc, bất cập trong quản lý tài chính trong xác lập quyền sở hữu toàn dân và xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân phát sinh thời gian qua.

#### **7.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Không phù hợp, phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Phương án 2: Rà soát, sửa đổi các quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP về quản lý tài chính trong xác lập quyền sở hữu toàn dân và xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; trong đó: rà soát, quy định cụ thể các khoản chi phí được thanh toán, nguồn kinh phí và chủ tài khoản tạm giữ.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh thời gian qua.

- Tác động tiêu cực: Không có

#### **7.4. Kiến nghị và kết luận:**



Để giải quyết vướng mắc trong quá trình quản lý, xử lý đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

Quy định cụ thể việc xác định giá trị tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tương ứng đối với từng loại tài sản để xác định giá khởi điểm/giá bán chỉ định/giá bán niêm yết khi thực hiện xử lý tài sản theo hình thức bán đấu giá/bán chỉ định/bán niêm yết hoặc giao, điều chuyển cho các đối tượng quản lý, sử dụng; đồng thời quy định rõ, đối với trường hợp tài sản được xử lý theo hình thức chuyển giao cho cơ quan chuyên ngành quản lý, xử lý hoặc tiêu hủy thì không phải xác định giá trị tài sản.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh thời gian qua.

- Tác động tiêu cực: Không có.

\*

\* \*

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động chính sách của dự thảo Nghị định quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (thay thế Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ)./ *ml*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, Cục QLCS. *(04)*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*Cheller*  
Nguyễn Đức Chi